TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2023/HS-PT
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Phạm T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2023/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: tổ dân phố K, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Khánh T1, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Thu P, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Tuyết N, sinh năm 1995; con: 01 con, sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/8/2022, Phạm T (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 98C-207.65 của ông Phạm Khánh T1 kéo sơ mi rơ mooc biển số 98R-021.12 chở hàng từ thành phố Hải Phòng đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 19/8/2022, T điều khiển xe ô tô trên tuyến đường tránh Quốc lộ A (tỉnh lộ 638) thuộc khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định, với tốc độ khoảng 50 km/h. Khi đến đoạn đường giao nhau giữa đường tránh Quốc lộ A (đường Đ - D - ĐT638) phía Tây trên đường Đ - D có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên; trên đường C ở phía Đông ngã tư có vạch giảm tốc. Tại bốn góc của khu vực giao nhau đều có hệ thống đèn tín hiệu giao thông. T quan sát thấy phía trước trên đường phía Tây có đèn tín hiệu giao thông màu vàng đang nhấp nháy

báo hiệu, nhưng T giữ nguyên không giảm tốc độ duy trì vận tốc khoảng 50 km/h. Cũng ngay lúc này, T phát hiện cách khoảng 20 mét ở phía Đông trên đường C, thấy Nguyễn Hoài N1 (không có giấy phép lái xe mô tô) điều khiển xe mô tô 49B1-332.63 (có dung tích xi lanh 134cm^3) chở Phan Văn T2 ngồi sau chạy theo hướng Đông - Tây với tốc độ khoảng 50-60 km/h. Tuân đạp phanh, giảm tốc độ nhưng do khoảng cách quá gần dẫn đến tai nạn giao thông - bên trái phía trước đầu xe ô tô va chạm vào phần bên phải xe mô tô; vị trí cày xước xe mô tô nằm trên làn đường xe ô tô cách tim đường về phía Tây 0,8 mét. Sau khi va chạm, xe ô tô đầu kéo đẩy xe mô tô, N1 và T2 về phía trước khoảng hơn 10 mét mới dừng lại. Hậu quả: Nguyễn Hoài N1 và Phan Văn T2 bị thương tích, xe mô tô hư hỏng.

Ngày 13/12/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B có bản kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Phan Văn T2 là 84%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài N1 và Phạm T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 07/8/2023, bị cáo Phạm T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, gia đình bị cáo có công cách mạng. Nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm T 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Bị cáo Phạm T có giấy phép lái theo quy định, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Đến đoạn đường có cảnh báo nguy hiểm, nhưng bị cáo không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với bị cáo Nguyễn Hoài N1 điều khiển xe mô tô không có giấy

phép lái xe hợp lệ. Bị cáo Nguyễn Hoài N1 chở Phan Văn T2 ngồi sau, nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nhường đường ưu tiên cho xe ô tô đầu kéo dẫn đến gây tai nạn làm T2 bị thương.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hoài N1 vi phạm khoản 9 Điều 8 khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và bị cáo Phạm T vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, làm bị thương 01 người tỷ lệ tổn thương cơ thể là 84%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với các quy định của pháp luật. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Trong vụ án này, lỗi vi phạm gây ra hậu quả là lỗi hỗn hợp, do đó cả bị cáo Nguyễn Hoài N1 điều khiển xe mô tô chở người bị hại và bị cáo Phạm T đều phải chịu trách nhiệm hình sự. Người bị hại bị tổn thương cơ thể là 84% là hậu quả có phần hạn chế. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, được bị hại bãi nại và xin xử nhẹ đối với bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo có công cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận, do đó áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo Phạm T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đủ điều kiện để bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm T không phải chịu án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA H. P;
- Cơ quan THAHS H. P;
- Chi cục THADS H. P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình